

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2019/HS-ST

Ngày: 25-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiên Di.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Văn Lộc;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Mẫn, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Công B, sinh năm 1997 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp V, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc T, sinh năm 1967 và bà Võ Thị Kim P, sinh năm 1970; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/9/2019, chuyển sang tạm giam từ ngày 27/9/2019 cho đến nay; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 24/9/2019, Đinh Văn C ngụ ấp V, xã A, huyện C điện thoại rủ bị cáo Trần Công B đến nhà chơi và nhờ bị cáo B đến khu vực ấp C, xã Đ, huyện C gặp một người tên G để mua ma túy dùm C đem về sử dụng chung thì bị cáo B đồng ý. C đưa bị cáo B 1.050.000 đồng (trong đó số tiền 1.000.000 đồng dùng để mua ma túy, số tiền 50.000 đồng để đổ xăng). Sau đó, bị cáo B điều khiển xe mô tô biển số 70D1-537.95 của bị cáo đi đến khu vực trên đứng đợi ngoài đường nhưng không thấy ai đến. Bị cáo B điện thoại cho C để xin số điện thoại của G và trực tiếp điện thoại cho G thì G kêu bị cáo đi đến ngã tư Bình Minh thuộc thành phố Tây Ninh sẽ có người giao ma túy. Một lúc sau có một người thanh niên đi ô tô bốn chỗ màu đen (không rõ biển số) đến giao cho bị cáo 01 bọc ma túy, bị cáo đưa người thanh niên đó 1.000.000 đồng, bỏ bọc ma túy vào túi quần rồi đi về. Khi đến khu vực ấp V, xã A thì bị lực lượng cảnh sát giao thông Công an huyện Châu Thành thấy có biểu hiện nghi vấn yêu cầu dừng xe mời về trụ sở Công an xã An Cơ làm việc. Trong lúc làm việc bị cáo B lấy bọc ma túy trong túi quần ra vứt xuống đất thì bị phát hiện bắt quả tang.

Kết luận giám định số 1441/KL-KTHS ngày 25/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bọc nylon màu trắng được hàn kín, có 01 đầu kẹp xếp viên đỏ (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, là loại Methamphetamine, khối lượng 0,9430 gam.

Bản cáo trạng số: 89/QĐ/KSĐT ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Công B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo B mức án từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vật chứng, án phí.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận về tội danh và mức hình phạt.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 24/9/2019, tại Ấp V, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh bị cáo B đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,9430 gam, nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo B đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo về tội phạm nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; đồng thời xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, tạo dư luận xấu trong nhân dân và có thể làm phát sinh một số loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được chất ma túy rất độc hại, cấm tàng trữ trái phép, nhưng vì mục đích thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy và cũng có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại Điều 35; khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong, ghi chữ vụ số 1441/KL-KTHS, có chữ ký xác nhận của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý Lê Nhựt Nam, bên trong chứa chất ma túy là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 105, số Emeil: 353705070089765, Emeil: 353705070089773; 01 (một) xe mô tô, biển số 70D1-537.95, nhãn hiệu Wave alpha, màu trắng, số khung: RLHJA3911KY024519, số máy: JA39E0880526; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 036373, cấp ngày 29/01/2019 là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Đối với người tên Đinh Văn C hiện nay đã bỏ địa phương đi đâu không rõ; đối với người tên G và người thanh niên đã giao ma túy cho bị cáo B hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch; khi nào làm việc được xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Công B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Công B 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 24/9/2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong, ghi chữ vụ số 1441/KL-KTHS, có chữ ký xác nhận của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý Lê Nhựt Nam, bên trong chứa chất ma túy.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 105, số Emeil: 353705070089765, Emeil: 353705070089773; 01 (một) xe mô tô, biển số 70D1-537.95, nhãn hiệu Wave alpha, màu trắng, số khung: RLHJA3911KY024519, số máy: JA39E0880526; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 036373, cấp ngày 29/01/2019 do Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh cấp.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Công B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Phòng PV 27;
- Công an huyện Châu Thành;
- Thi hành án HS.
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã kí)

Nguyễn Thiên Di